

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/DS-PT
Ngày 9-8-2023
V/v tranh chấp về bồi
thường thiệt hại sức khỏe
và tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Phụng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thành.
Ông Trần Nam Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2023/TLPT-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 140/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Danh Thị Ngọc H, sinh năm 1978. (có mặt)

Địa chỉ: Số A, khóm T, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn H1, sinh năm 1940. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm F, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người kháng cáo: Ông Lê Văn H1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

** Theo đơn khởi kiện và tại các phiên tòa nguyên đơn bà Danh Thị Ngọc H trình bày:*

Nguyên vào ngày 15/4/2022, bà điều khiển xe gắn máy đi từ hướng Cầu Đ ra chợ (hướng từ Phường B đến Phường A, thị xã N), chạy sát bên lề phải hướng đi của bà, đến chỗ Khóm C, Phường A, thị xã N thì ông Lê Văn H1 điều khiển xe gắn máy đi hướng ngược chiều xe của bà từ hướng chợ N điều khiển ngược lại (hướng Phường A về Phường B, thị xã N) thì ông H1 quẹt xe cùng chiều đi của ông H1, ông H1 mới lái xe qua bên tay trái xe của bà đang chạy, đụng vào xe của bà làm bà bị té, xe bà bị gãy cặp phuộc trước, làm bà té bị gãy nửa một cây răng, còn 01 cây răng cặp bên bị rung rinh nên bà đến Trung tâm y tế thị xã N để khám bệnh nhưng trong người không bị vết thương gì, bà ra ngoài mua thuốc uống, số tiền mua thuốc là 86.000 đồng. Rồi Công an giữ xe của bà đến khoảng ba tháng mới trả xe. Theo bà xác định bản ảnh hiện trường Công an chụp đối với hai chiếc xe va chạm nhau là đúng sự thật. Răng bà bị gãy ngang nửa cây để trồng lại phải lấy tủy răng, rung rinh một cây phải nhổ và trồng hai cây thì phải trồng kẹp hai cây nữa là trồng tổng cộng bốn cây. Giá răng sứ khi đến phòng răng tư vấn có rất nhiều giá 1.000.000đ/cây; 2.000.000đ/cây và nhiều giá khác nhau, bà chọn giá mỗi cây là 2.000.000 đồng, cộng với tiền lấy tủy răng là 600.000 đồng, tổng tiền làm răng là 8.600.000 đồng.

Tai nạn xảy ra theo bà xác định là hoàn toàn do lỗi của ông Lê Văn H1. Theo đơn kiện bà yêu cầu ông Lê Văn H1 bồi thường thiệt hại cho bà các khoản chi phí sau:

- 1/ Tiền mua thuốc uống là 220.000 đồng.
- 2/ Tiền sửa xe là 3.000.000 đồng.
- 3/ Tiền trồng hai cây răng và 02 cây răng kim loại + lấy tủy cây răng bị gãy một nửa cây trước khi trồng là 8.600.000 đồng.
- 4/ Tiền chi phí thuê xe 45 ngày để bà làm phương tiện đi dạy học từ ngày 15/4/2022 đến ngày 06/6/2022, mỗi ngày thuê 100.000 đồng là 4.500.000 đồng.
- 5/ Tiền bồi thường tổn hại sức khỏe và tinh thần cho bà khi va chạm xe là 2.000.000 đồng.

Tại các phiên tòa bà H rút và thay đổi một phần đơn khởi kiện. Cụ thể bà H rút lại số tiền thuê xe 45 ngày là 4.500.000 đồng. Tiền sửa xe chỉ yêu cầu 1.970.000 đồng theo đúng hóa đơn sửa xe. Tiền mua thuốc uống khi tai nạn xảy ra 86.000 đồng. Tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần, bồi dưỡng ăn uống là 2.000.000 đồng. Tiền trồng bốn cây răng sứ + lấy tủy răng là 8.600.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu ông H1 bồi thường là 12.656.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

** Quá trình tố tụng cũng như tại các phiên tòa bị đơn ông Lê Văn H1 trình bày:*

Ngày 15/4/2022, thì ông điều khiển xe đi từ chợ N về nhà (hướng từ Phường A về Phường B, thị xã N), đến chỗ ông D ở Khóm C, Phường A, thị xã N bán thịt bò thì có người mua thịt bò của ông D lái xe ra, ông né xe người đó nên mới lách đầu xe ra ngoài một chút thì bà H điều khiển xe theo hướng ngược chiều trở lại mới đâm vào đụng xe ông, lôi xe ông về mé lẽ phải hướng đi của bà H, lúc này xe ông nằm ngã xuống, còn xe bà H bị gãy cặp phuộc trước sức bánh xe ra quần lên tay cầm xe ông, còn phần xe còn lại của bà H thì nằm ngã xuống phía sau đích xe của ông. Theo bản ảnh hiện trường giao thông Công an thị xã N cung cấp qua cho Tòa án để xe bà H còn đứng là không đúng với hiện trường tai nạn xảy ra. Sau đó Công an đã giữ hai chiếc xe va chạm, xe ông đến 03 tháng 05 ngày mới được trả về. Ông không có bị xử phạt vi phạm hành chính gì cả, chỉ phạt tiền giữ xe.

Quá trình bên Công an giao thông ở thị xã N thì chỗ ông Nguyễn c đến hiện trường vụ án có nói với ông là lỗi hoàn toàn của bà H nhưng va chạm xảy ra người không bị thương, chỉ có xe hư hỏng thì xe ai nấy sửa, bà H bị gãy một cây răng thôi kêu ông hỗ trợ tiền trồng 01 cây răng cho bà H, thì ông cũng đồng ý hỗ trợ tiền trồng răng là 2.000.000 đồng. Nay ông xác định tai nạn giao thông xảy ra là không phải lỗi của ông nhưng ông vẫn giữ nguyên lời hứa là hỗ trợ tiền trồng răng cho bà H 01 cây là 2.000.000 đồng nhưng hiện nay ông già, không có làm gì ra tiền, chỉ có các con cho tiền xài hàng tháng, rồi hàng tháng ông còn phải mua thuốc uống, nên ông sẽ góp hỗ trợ cho bà H mỗi tháng 100.000 đồng, các khoản tiền khác thì ông không đồng ý bồi thường vì tai nạn giao thông xảy ra không phải do lỗi của ông. Còn xe ông hư thì ông tự sửa, ông không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Danh Thị Ngọc H về việc yêu cầu ông Lê Văn H1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

Buộc ông Lê Văn H1 bồi thường cho bà Danh Thị Ngọc H số tiền là 5.639.200 đồng (Năm triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi bà H yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông H1 còn phải trả lãi cho bà H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà Danh Thị Ngọc H đối với số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Danh Thị Ngọc H về khoản tiền thuê xe 45 ngày, số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2023, bị đơn ông Lê Văn H1 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét 01 phần bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà H và chấp nhận đơn kháng cáo của ông và ông đồng ý hỗ trợ cho bà H tiền trông rảnh là 2.000.000đồng.

Tại phiên tòa các nguyên đơn bà Dương Thị Ngọc H2 không rút lại đơn khởi kiện; bị đơn ông Lê Văn H1 có đơn xin xét xử vắng mặt và không văn bản đối với kháng cáo; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ, chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo ông Lê Văn H1 đảm bảo về mặt hình thức và nội dung, đúng người có quyền kháng cáo, còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên đủ điều kiện để giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Lê Văn H1 vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của ông H1 cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[3] Ngày 15/4/2022, nguyên đơn bà Danh Thị Ngọc H điều khiển xe mô tô BKS: 83H4-3715 đi hướng từ Phường B đến Phường A, thị xã N, chạy sát bên lề phải hướng đi của bà, đến chỗ Khóm C, Phường A, thị xã N thì xảy ra va chạm với xe mô tô của ông Lê Văn H1 điều khiển ngược lại (hướng từ Phường A về

Phường B, thị xã N) hậu quả làm bà H bị té, xe bà H bị gãy cặp phuộc trước, bản thân bà H té bị gãy nửa một cây răng, còn 01 cây răng cặp bên bị rung rinh nên bà đến Trung tâm y tế thị xã N để khám bệnh nhưng trong người không bị vết thương gì, bà ra ngoài mua thuốc uống, số tiền mua thuốc là 86.000 đồng. Rồi Công an giữ xe của bà đến khoảng ba tháng mới trả xe. Theo bà xác định bản ảnh hiện trường Công an chụp đối với hai chiếc xe va chạm nhau là đúng sự thật. Đến ngày 06/6/2022, bà H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm buộc ông H1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản, tại phiên tòa sơ thẩm bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện và yêu cầu ông H1 bồi thường số tiền 12.656.000 đồng, nhưng chỉ được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu với số tiền là 5.639.200 đồng.

[4] Không đồng ý với Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, ngày 22/5/2023 ông H1 đã kháng cáo bản án sơ thẩm số và chỉ đồng ý hỗ trợ cho bà H số tiền 2.000.000 đồng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[4.1] Theo hồ sơ được Đ – trật tự Công an thị xã N xác định trong biên bản họp tổ khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ lập ngày 15/4/2022 xác định nguyên nhân va chạm do ông Lê Văn H1 điều khiển xe mô tô BKS 52P4-5512 đi không đúng phần đường quy định và theo thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 13/5/2022 của Công an thị xã N cũng xác định lỗi là do ông Lê Văn H1 điều khiển xe mô tô BKS 52P4-5512 đi không đúng phần đường quy định. Qua đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng Công an thị xã N kết luận ông H1 đi không đúng phần đường là có căn cứ. Do đó, việc bà H yêu cầu ông H1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản là có căn cứ.

[4.2] Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc ông H1 phải có trách nhiệm bồi thường về sức khỏe và tài sản cho bà H số tiền 5.639.200 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các khoản chi phí nêu trên là chi phí hợp lý xuất phát từ việc ông H1 điều khiển xe mô tô không đúng phần đường quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô của bà H làm ảnh hưởng đến sức khỏe và hư hỏng tài sản của bà H. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc ông H1 phải bồi thường cho bà H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, nên kháng cáo của ông H1 không được Hội đồng xét xử chấp nhận..

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét kháng cáo của bị đơn ông Lê Văn H1 là không có căn cứ để chấp nhận, căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Đề nghị của rs\\User PC\\Downloads\\77" \o "đại" đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên nguyên đơn ông Lê Văn H1 phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 148

Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, ông H1 là người cao tuổi và có đơn xin miễn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lê Văn H1. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Danh Thị Ngọc H về việc yêu cầu ông Lê Văn H1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

Buộc ông Lê Văn H1 bồi thường cho bà Danh Thị Ngọc H số tiền là 5.639.200 đồng (Năm triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi bà H yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông H1 còn phải trả lãi cho bà H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà Danh Thị Ngọc H đối với số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Danh Thị Ngọc H về khoản tiền thuê xe 45 ngày, số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Bà Danh Thị Ngọc H không phải chịu án phí, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002744 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4.2. Ông Lê Văn H1 được miễn toàn bộ án phí.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Văn H1 được miễn án phí.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Văn Phụng